TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP ĐỨC
TỈNH QUẢNG NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **05**/2022/HS-ST
Ngày: 09/03/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP ĐỨC, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Ngọc Thọ**;

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông **Nguyễn Gia Đông**;

+ Ông **Trần Văn Hiệp**;

- *Thư ký phiên toà*: Ông **Nguyễn Quốc Tuấn Huy**;

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên toà:* Bà **Bùi Thị Hương Giang -** Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 03 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Q xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc N; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1989, tại huyện Q, tỉnh Q; Nơi cư trú: Thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Q. Dân tộc: kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ học vấn: 11/12; Cha: Con ngoài giá thú và Mẹ: Trần Thị Nh, sinh năm 1965; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Bị cáo chưa có vợ, con;

Nhân thân: Ngày 29/10/2014, bị TAND thành phố Đ xử phạt 04 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong ngày 18/07/2017. Ngày 01/7/2019, bị Công an tỉnh Q ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng thình thức phạt Cảnh cáo. Ngày 08/8/2019, bị Công an huyện Q, tỉnh Q ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng thình thức phạt tiền 500.000 đồng. Ngày 19/10/2020, bị Phòng CSĐTTP về ma túy, Công an tỉnh Q ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bằng thình thức phạt Cảnh cáo (đã chấp hành xong). Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 14/4/2021, bị Công an xã Q, huyện Q, tỉnh Q ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản" bằng hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng.

Bị cáo đang chấp hành hình phạt 12 (Mười hai) tháng tù về " Tội trộm cắp tài sản" tại Bản án số 35/2021/HS-ST ngày 25/11/2021, Quyết định thi hành án phạt tù số:61/2021/QĐ-CA ngày 30/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Q. Bị cáo được trích xuất đến tại phiên toà.

- Bị hại: Anh Nguyễn Quốc H; Sinh năm 1985. Vắng mặt.

Trú tại: Thôn A, xã B, huyện H, tỉnh Q.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Võ Trương Phi H; Sinh năm 1994. Vắng mặt.

+ Anh Võ Hoàng H; Sinh năm 1991. Vắng mặt.

Cùng trú tại: Thôn N, xã B, huyện T, tỉnh Q.

+ Anh Thái Văn H; Sinh năm 1974. Vắng mặt.

Trú tại: Thôn V, xã B, huyện H, tỉnh Q.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00’ ngày 12/8/2021, Võ Trương Phi H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 73H1-124.01 chở Phan Đông D đến xã B, huyện H để chơi. Khi đến đoạn đường QL14E thuộc thôn V, xã B, huyện H thì H nhìn thấy nhiều tấm cốp pha của anh Nguyễn Quốc H để tại bãi đất trống, không có người trông coi, H nói với D *“Chở cốp pha đi bán đi”* thì D đồng ý. Sau đó H và D dùng tay khiêng lên xe 01 tấm cốp pha lên xe mô tô chở đến tiệm phế liệu của ông Thái Văn H để bán nhưng chưa bán được thì bị Công an xã B bắt giữ, chuyển cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H để điều tra, xử lý.

Quá trình điều tra, xác minh Võ Trương Phi H còn thực hiện hai lần trộm cắp tài sản như sau:

Vụ thứ nhất: khoảng 13 giờ 30’ ngày 08/8/2021, Võ Trương Phi H điều khiển xe mô tô Wave biển kiểm soát 73H1-124.01 rủ Nguyễn Ngọc N đến xã B để uống cà phê. Khi đi đến đoạn đường QL14E thuộc thôn V, xã B thì N nhìn thấy nhiều tấm cốp pha của anh Nguyễn Quốc H để tại bãi đất trống, không có người trông coi nên N rủ Hùng chở cốp pha bán lấy tiền tiêu xài thì H đồng ý. Sau đó H và N dùng tay khiêng 01 tấm cốp pha lên xe mô tô rồi chở đến bán cho ông Thái Văn H được số tiền 520.000 đồng, rồi chia nhau tiêu xài hết.

Vụ thứ hai: Khoảng 13 giờ 30’ ngày 11/8/2021, Võ Trương Phi H điều khiển xe mô tô Wave biển kiểm soát 73H1-124.01 tiếp tục rủ Nguyễn Ngọc N đến nơi để cốp pha của ông Nguyễn Quốc H để tại bãi đất trống, không có người trông coi, H và N dùng tay khiêng 01 tấm cốp pha lên xe mô tô rồi chở đến bán cho ông Thái Văn H được số tiền 520.000 đồng, rồi chia nhau tiêu xài hết.

Quá trình điều tra, xác minh đã xác định: ngày 14/4/2021, Nguyễn Ngọc N đã bị Công an xã Q, huyện Q ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” mức phạt tiền 1.000.000 đồng, chấp hành xong quyết định xử phạt ngày 16/4/2021.

Tại Kết luận định giá số 49/KL-HĐĐG ngày 13/10/2021, của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Hiệp Đức kết luận: 01 tấm cốp pha bằng sắt (kí hiệu 01) tạm giữ từ Võ Trương Phi H và Phan Đông D có giá trị 620.000 đồng; 01 tấm cốp pha bằng sắt (kí hiệu 02) tạm giữ từ Thái Văn H có giá trị 620.000 đồng; 01 tấm cốp pha bằng sắt (kí hiệu 03) tạm giữ từ Thái Văn H có giá trị 620.000 đồng. Tổng giá trị bị thiệt hại là 1.860.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, truy tố Nguyễn Ngọc N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ và các lời khai khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 17 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Q truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc N về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc N với mức án từ 09 đến 12 tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự đề nghị: Trả lại 01 chiếc xe mô tô hiệu Wave biển kiểm soát 73H1-124.01 cho ông Võ Hoàng H là người quản lý hợp pháp; Trả lại 03 tấm cốp pha bằng sắt có kích thước (01x02 mét) cho anh Nguyễn Quốc H là chủ sở hữu.

Về phần dân sự: Bị cáo Nguyễn Ngọc N và những người có liên quan đến vụ án đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho ông Thái Văn H số tiền 1.040.000 đồng; Anh Nguyễn Quốc H không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra và có trong hồ sơ vụ án. Việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Từ ngày 08/8/2021 đến ngày 12/8/2021, Võ Trương Phi H và Nguyễn Ngọc N đã lén lút chiếm đoạt 02 tấm cốp pha bằng sắt kích thước (01m x 02m) của ông Nguyễn Quốc H để tại bãi đất trống thuộc thôn V, xã B (ký hiệu 2,3) trị giá 1.240.000 đồng.

Võ Trương Phi H và Phan Đông D đã lén lút chiếm đoạt 01 tấm cốp pha bằng sắt kích thước (01m x 02m) của ông Nguyễn Quốc H để tại bãi đất trống thuộc thôn V, xã B (Ký hiệu 1) trị giá 620.000 đồng.

Hành vi của Nguyễn Ngọc N lén lút chiếm đoạt 02 tấm cốp pha bằng sắt trị giá 1.240.000 đồng. Nhưng ngày 14/4/2021, bị Công an xã Q, huyện Q, tỉnh Q xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản", chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính mà lại tiếp tục thực hiện hành vi trộn cắp, nên đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Q và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi trộm cắp của các bị cáo đã gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân, xâm phạm quyền sỡ hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà các bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tài sản phạm tội đã được thu hồi, bị cáo và những người liên quan trong vụ án đã thoả thuận bồi thường, khắc phục hậu quả do mình gây ra, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Với những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nêu trên, để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự (sửa đổi bổ sung năm 2017) xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Nhưng bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 29/10/2014, bị TAND thành phố Đ xử phạt 04 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 01/7/2019, bị Công an tỉnh Q ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng thình thức phạt Cảnh cáo. Ngày 08/8/2019, bị Công an huyện Q, tỉnh Q ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng thình thức phạt tiền 500.000 đồng. Ngày 19/10/2020, bị Phòng CSĐTTP về ma túy, Công an tỉnh Q ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bằng thình thức phạt Cảnh cáo (đã chấp hành xong). Ngoài ra bị cáo có tiền sự: Ngày 14/4/2021, bị Công an xã Q, huyện Q, tỉnh Q ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản" bằng hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng không chịu tự tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành người tốt, mà còn tiếp tục thực hiện

hành vi trộm cắp tài sản. Nên nhất thiết phải xử phạt tù và tổng hợp với Bản án số 35/2021/HS-ST ngày 25/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Q tuyên phạt Nguyễn Ngọc N 12 tháng tù về " Tội trộm cắp tài sản" tại mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5, Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng". Tuy nhiên, xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản gì. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về phần dân sự: Bị cáo Nguyễn Ngọc N và những người có liên quan đến vụ án đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho ông Thái Văn H số tiền 1.040.000 đồng; Anh Nguyễn Quốc H không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên HĐXX không xem xét.

[6] Về vật chứng vụ án: 01 chiếc xe mô tô hiệu Wave biển kiểm soát 73H1-124.01 của ông Võ Hoàng H là người quản lý hợp pháp khi H và N lấy đi trộm cắp ông Võ Hoàng H không biết nên trao trả lại cho ông Võ Hoàng H là phù hợp; 03 tấm cốp pha bằng sắt có kích thước (01x02 mét) anh Nguyễn Quốc H là chủ sở hữu nên trao trả lại là phù hợp.

[7] Về những vấn đề liên quan khác đến vụ án: Đối với ông Thái Văn H có mua 03 tấm cốp pha bằng sắt của Võ Trương Phi H, Nguyễn Ngọc N và Phan Đông D trị giá 1.860.000 đồng, nhưng khi mua ông H không hứa hẹn, không biết tài sản do trộm cắp mà có nên không có cơ sở xử lý là phù hợp.

Ông Võ Hoàng H là người quản lý hợp pháp chiếc xe mô tô biển kiểm soát 73H1-124.01, không biết Võ Trương Phi H lấy để làm phương tiện thực hiện hành vi trộm cắp nên không xử lý là phù hợp.

Võ Trương Phi H, Phan Đông D có hành vi trộm cắp tài sản nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện H xử lý hành chính là phù hợp.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra còn phát hiện Phạm Đình T, sinh năm 1995, trú tại Tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện Q, tỉnh Qu và Nguyễn Hạ S, sinh năm 1995, trú Tổ dân phố M, thị trấn Đ, huyện Q, tỉnh Q, có hành vi trộm cắp 01 tấm cốp pha bằng sắt của ông Nguyễn Quốc H (ký hiệu 4), trị giá 620.000 đồng, đang được điều tra bằng một vụ án khác.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HS-ST theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 (*sửa đổi bổ sung 2017*).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc N phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Nam **12** *(Mười hai)* tháng tù.

Áp dụng điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) tổng hợp hình phạt 12 tháng tù tại Bản án số 35/2021/HS-ST ngày 25/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Q. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **24** (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

- Trả lại 01 chiếc xe mô tô hiệu Wave biển kiểm soát 73H1-124.01 cho ông Võ Hoàng Hưng là người quản lý hợp pháp.

- Trả lại 03 tấm cốp pha bằng sắt có kích thước (01x02 mét) cho anh Nguyễn Quốc H là chủ sở hữu.

(Các vật chứng trên được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/01/2022 của Cơ quan CSĐT công an huyện Hiệp Đức và Chi cục THADS huyện Hiệp Đức).

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo Nguyễn Ngọc N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 09/03/2022). Riêng bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết, tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Q;
-VKSND H. H;
- Sở Tư pháp tỉnh Q;
- Công an H. H;
- Chi cục THADS H;
- Bị cáo và những người tham gia TT;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Thọ